TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày 21/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Diệu

+ Ông Nguyễn Gia Khải

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C sinh ngày 27/4/1991, tại xã A, huyện Q, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện Q, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N, đã chết và bà: Phạm Thị L, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 03 con: sinh năm 2015, 2017 và 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 9/2011 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 8/2013 xuất ngũ về địa phương; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. Nguyễn Bá T, sinh ngày 09/6/1989, tại xã A, huyện Q, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Ti, sinh năm 1963, ngày 30/5/2003 ông Ti được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 và bà: Đỗ Thị P, sinh năm 1970; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1991; có 02 con, sinh năm 2019 và 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 58/2013/HSST ngày 14/8/2013 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ " theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án

ngày 07/9/2014; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

3. Đỗ Trọng T1, sinh ngày 02/10/1984, tại xã A, huyện Q, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Trọng Ti1, sinh năm 1962 và bà: Đỗ Thị M, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; có 02 con: sinh năm 2008 và 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 71/QĐ-XPHC ngày 24/3/2018, Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, thi hành xong Quyết định ngày 22/8/2019; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

4. Nguyễn Bá T1, sinh ngày 01/11/1990, tại xã A, huyện Q, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Th, sinh năm 1966 và bà: Đinh Thị L, sinh năm 1970; vợ: Vũ Thị Ph, sinh năm 1994; có 02 con, sinh năm 2018 và 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 511/QĐ-XPVPHC ngày 28/11/2008, Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh nhau, thi hành xong Quyết định ngày 01/12/2008; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

5. Nguyễn Thái S, sinh ngày 22/02/1994, tại xã A, huyện Q, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân V, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; vợ: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1999; có 02 con sinh năm 2018 và 2020; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 173/QĐ-XPHC ngày 18/7/2022, Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, thi hành xong Quyết định ngày 18/7/2022; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1984

+ Chị Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh T

(Anh H, chị G có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/11/2022, tại nhà ở của anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị Hồng G, ở Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh T, Công an huyện Quỳnh Phụ

phát hiện bắt quả tang Nguyễn Mạnh C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "ba cây". Thu giữ tại chỗ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, số tiền 5.550.000 đồng. Quản lý trên người các bị cáo số tiền 3.550.000 đồng, trong đó: Nguyễn Bá T 2.600.000 đồng, Nguyễn Thái S 500.000 đồng, Nguyễn Bá T1 340.000 đồng, Đỗ Trọng T1 110.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Do có quan hệ họ hàng nên 13 giờ 30 phút ngày 08/11/2022 sau khi ăn cỗ tại nhà Nguyễn Mạnh C, C cùng Nguyễn Bá T1, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Thái S, Nguyễn Bá T đến nhà anh Nguyễn Duy H chơi. Ngồi chơi được 10 phút thì anh H đi làm (xây mộ ở nghĩa trang) còn lại C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S. Thấy bộ bài tú lơ khơ 52 lá ở gầm bàn nước C nảy sinh ý định đánh bạc rủ *"Anh em mình làm tý ba cây ăn tiền"*. Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S đồng ý. S cầm bộ bài lọc bỏ các lá bài 10, J, Q, K lấy 36 lá bài từ A đến 9 cùng nhau ngồi quây tròn dưới nền nhà theo chiều quay kim đồng hồ từ cửa vào đầu tiên là T1 tiếp đến là C, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "ba cây". Sang cầm chương chia ván bạc đầu tiên. Hình thức và mức sát phạt mỗi ván bạc như sau: Người cầm chương trộn 36 lá bài nhiều lần rồi lần lượt chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, số lá bài còn lại úp xuống nền nhà, tiền đặt cược cố định mỗi ván bạc là 50.000 đồng. Chia xong, những người chơi nhặt 03 lá bài được chia lên tính điểm, lá bài A tính là 1 điểm, các lá bài từ 2 đến 9 tính điểm tương ứng từ 2 đến 9 điểm rồi cộng tổng điểm 3 lá bài lại. Nếu tổng điểm của 3 lá bài nhỏ hơn hoặc bằng 10 thì lấy nguyên số điểm của bài; nếu tổng điểm của 3 lá bài lớn hơn 10 thì lấy điểm của bài là phần đơn vị; tổng điểm 3 lá bài là 20 thì tính là 10 điểm. Cộng điểm xong mọi người hạ bài so điểm với người cầm chương để tính thắng thua; ai cao điểm hơn người cầm chương là thắng, nếu bằng điểm với người cầm chương thì bài của người thắng là bài có quân theo thứ tự ưu tiên rô, cơ, tép, bích; người thắng được người cầm chương trả bằng số tiền đặt cược 50.000 đồng; người thua thì người cầm chương được hưởng số tiền cược đó; trong ván bạc người 10 điểm sẽ được trả gấp đôi số tiền cược (100.000 đồng). Kết thúc mỗi ván bạc ai được 10 điểm (cao nhất) sẽ là người cầm chương chia bài cho ván bạc tiếp theo. Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến 14 giờ 30 phút thì bị tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Số tiền sử dụng đánh bạc các bị cáo khai như sau: Nguyễn Bá T khai số tiền đánh bạc 3.200.000 đồng, khi bắt bị quản lý số tiền 2.600.000 đồng; Đỗ Trọng T1 khai số tiền đánh bạc 1.700.000 đồng, khi bắt bị quản lý số tiền 110.000 đồng; Nguyễn Mạnh C khai số tiền đánh bạc 1.600.000 đồng, khi bắt không có tiền trên người. Nguyễn Bá T1 khai số tiền đánh bạc 1.500.000 đồng, khi bắt bị quản lý số tiền 340.000 đồng. Nguyễn Thái S khai số tiền đánh bạc 1.100.000 đồng, khi bắt bị

quản lý số tiền 500.000 đồng. Các bị cáo không xác định được thắng thua vì khi bị bắt còn có tiền dưới nền nhà; số tiền thu và bị quản lý trên người là tiền dùng đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 9.100.000 đồng.

Cáo trạng số 12/CT-VKSQP ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điệu 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn đã bị tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T1 từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ - Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T1 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị tạm giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Bá T1.

Giao cáo bị cáo: Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Bá T, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T1 cho Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo hoặc thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Đề nghị phạt bổ sung các bị cáo C, Nguyễn Bá T, T1, Nguyễn Bá T1 và S mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo.

- Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và thống nhất với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố là chứng cứ có giá trị chứng minh hành vi phạm tội và vai trò của nhau (bút lục số: 210 - 293); phù hợp với lời khai tại phiên tòa và Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Duy H, chị Nguyễn Thị Hồng G (bút lục số 294 - 299);

Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 08/11/2022 tại nhà của anh Nguyễn Duy H ở Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh T (bút lục số 06 - 09);

- Các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 08/11/2022 tại nhà của anh Nguyễn Duy H (bút lục số 10 - 16); Trích lục sơ đồ thửa đất; Sơ đồ hiện trường vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập và do các bị cáo tự mô tả (bút lục số 188 - 194);

- Bản Kết luận giám định số 240/KL-KTHS(TL) ngày 24/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, xác định: Số tiền 9.100.000 đồng (53 tờ tiền) các bị cáo sử dụng đánh bạc là tiền thật (bút lục số 125 - 126);

Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 40 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 08/11/2022, tại nhà của anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị Hồng G ở Thôn S, xã A, huyện Q, tỉnh T, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Bá T, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới

hình thức đánh "ba cây" bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền sử dụng đánh bạc 9.100.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá.

Do đó, hành vi của 05 bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) Có tính chất chuyên nghiệp;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng:

Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "ba cây" nhằm sát phạt nhau bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trị an, gây dư luận không tốt trên địa bàn khu dân cư nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đều nhận thức rất rõ việc Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do đó, cần phải lên cho các bị cáo mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ cũng như vai trò của từng bị cáo để nhằm giáo dục các bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét về tính chất vụ án thì thấy: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có việc phân công, phân nhiệm, không có ai đứng ra thu tiền hồ, nhận cầm cố tài sản, không canh coi, cảnh giới, trong đó xác định:

Bị cáo Nguyễn Mạnh C là người khởi xướng việc phạm tội, tham gia đánh bạc số tiền 1.600.000 đồng; bị cáo Nguyễn Bá T tham gia đánh bạc tích cực nhất với số tiền dùng để đánh bạc là 3.200.000 đồng (chiếm 1/3 tổng số tiền đánh bạc) nên hai bị cáo có vai trò cao nhất trong vụ án.

Các bị cáo Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T1 và Nguyễn Thái S cùng là người thực hành, đánh bạc với số tiền lần lượt là 1.700.000 đồng, 1.500.000 đồng và 1.100.000

đồng. Bị cáo S còn trực tiếp cầm chương và chia ván bạc đầu tiên nên 03 bị cáo có vai trò tương đối ngang nhau và xếp sau các bị cáo C, Nguyễn Bá T.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phân tích căn cứ quyết định hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

* *Về các tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

* *Về nhân thân:* Bị cáo Nguyễn Thái S có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Bá T, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T1 có nhân thân xấu (bị cáo Nguyễn Bá T từng bị kết án về tội phạm khác đã được xoá án tích; bị cáo T1 và bị cáo Nguyễn Bá T1 đều đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật song đã đủ điều kiện để được xóa tiền sự) nên cần cân nhắc khi lượng hình đảm bảo mục đích của hình phạt.

* *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. 04 bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Thái S, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo C có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo Nguyễn Bá T có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* *Về quyết định hình phạt:*

Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thái S; áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo C, Nguyễn Bá T, T1; áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Bá T1 là phù hợp và đảm bảo cá thể hóa hình phạt. Bị cáo Nguyễn Bá T1 làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Bá T1.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Địa điểm các bị cáo đánh bạc là nhà ở của vợ chồng anh Nguyễn Duy H và chị Nguyễn Thị Hồng G, qua điều tra xác định, thời điểm các bị cáo đánh bạc chị G đang làm việc tại công ty còn anh H đi xây nên không có nhà. Anh H, chị G không biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H và chị G là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 9.100.000 đồng thu trên người các bị cáo và trên chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc bất hợp pháp và thu lợi bất chính nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là

công cụ dùng vào việc phạm tội (anh H và chị G không đề nghị nhận lại bộ bài) nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S phạm tội ***"Đánh bạc".***

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn đã bị tạm giữ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng T1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Bá T và Đỗ Trọng T1 cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T1 01 (một) năm 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 08/11/2022 đến ngày 11/11/2022) quy đổi thành 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh T nhận được Quyết định

thi hành án và bản án. Giao bị cáo Nguyễn Bá T1 cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Bá T1.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S mỗi bị cáo 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 9.100.000 đồng *(Chín triệu một trăm nghìn đồng)*;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

(Các vật chứng trên có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 12/01/2023 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Trọng T1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Bá T1, Nguyễn Thái S phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/02/2023)./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *CQĐT, CQTHAHS (Công an huyện Quỳnh Phụ);*
- *Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;*
- *UBND xã A, huyện Q;*
- *Các bị cáo; Người có QL,NVLQ;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phượng